TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN
Bản án số: 35/2018/HS-ST
Ngày: 10-5-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH - TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Minh.

Bà Trần Thị Nguyệt Bình.

-Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện BB.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Mỹ Tuyên – Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lê Hoài N, sinh ngày 25 tháng 6 năm 1998 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố XA 1, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh A và bà Lê Thị Kim Ph; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Lê Minh T (Tên gọi khác: BH), sinh ngày 10 tháng 12 năm 1998 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố XA 1, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh Th và bà Kiều Thị Bé L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

-*Bị hại*: Anh Lưu Lê Thế C, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu phố XA 2, thị trấn CL, huyện BB, Bình Thuận. (Có mặt)

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Lê Minh K, sinh ngày 10/02/2002; địa chỉ: Khu phố XA 1, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

-*Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà Kiều Thị Bé L, sinh năm 1981-Là mẹ ruột; địa chỉ: Thôn 5, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận. (Có mặt)

2. Bà Lê Thị Kim Phúc, sinh năm 1979; địa chỉ: Khu phố XA 1, thị trấn CL, huyện BB, Bình Thuận. (Có mặt)

-*Người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:

1. Bà Lê Thị H, sinh năm 1960; (Có mặt)

2. Lê Thị Hoàng V, sinh năm 2001 có đại diện hợp pháp là chị Nguyễn Thị Thúy Hằng, sinh năm 1982 (mẹ ruột); (Vắng mặt)

3. Anh Lưu Lê Thế P, sinh năm 1993; (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ, ngày 03/6/2017 Lê Hoài N điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Thị Trúc Đào (Lâu) và Nguyễn Thị Thanh T1 (Q) đến quán cà phê CV để cho T1 gặp bạn Lê Thị Hoàng V là nhân viên pha chế của quán. Tuyết nhờ N vào quán gọi V ra, N đi vào quán thì có hai thanh niên là khách uống nước chọc N nên N chửi tục hai thanh niên này. Bà Lê Thị H là mẹ ruột của Lưu Lê Thế C đứng gần đó nghe N chửi nên bà H cho rằng N đang chửi bà, bà H vào nhà có kể lại cho C nghe, C đi ra trước quán thấy N mới hỏi: "Lúc nãy mày chửi mẹ tao", N nói: "Em không có chửi mẹ anh", hai bên nói qua lại thì nhào vào đánh nhau bằng tay không, được mọi người can ngăn, không ai bị thương tích gì và N bỏ đi về.

Trên đường đi về, do còn bực tức nên Lê Hoài N điều khiển xe mô tô đến nhà Lê Minh T và Lê Minh K rủ T và K đi cùng N đến lại quán cà phê Cầu Vồng tìm C đánh, T và K đồng ý. Đến trước quán cà phê Cầu Vồng, thấy C đứng trước cửa, N đi nhanh đến dùng tay không đánh C, C đánh lại, lúc này T xông vào đạp C té ngã, K chạy vào lấy 01 con dao bấm bằng inox dài khoảng 15cm từ trong túi quần ra, đâm vào người C nhiều nhát. N và K tiếp tục lao vào, T

nhào vào ôm C để cho N và K đánh C thì bị K dùng dao đâm trúng tay một nhát nên T thả C ra, bỏ đi ra trước quán và đi đến Bệnh viện đa khoa khu vực BB Thuận khâu vá vết thương. Thấy C bị đánh, bà H và một số người can ngăn thì K đâm trúng bà H một nhát. Vừa lúc này, Lưu Lê Thế P là em trai anh C về đến nhà, K nghe nói nên bỏ chạy ra khỏi quán thì gặp anh P, anh P dùng chân đá vào người K một cái làm rớt con dao bấm xuống đất, K bỏ đi ra ngoài lấy xe mô tô của N chạy ra đường DT4. Anh P nhìn thấy N nên nhào tới ôm N vật xuống đất, dùng tay đánh vào người N nhưng không gây thương tích gì. Được mọi người kéo anh P ra nên N bỏ chạy ra đường DT4. Đến nửa đêm, K quay lại quán tìm nhặt lại con dao bấm và đi về nhà ngủ. Đến ngày 05/6/2017, Lê Hoài N và Lê Minh K đến Công an thị trấn CL đầu thú và khai báo hành vi phạm tội.

Anh C được gia đình đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Bình Thuận, sau đó điều trị tại Bệnh việc đa khoa AP, tỉnh Bình Thuận.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 316/2017/TgT ngày 05/7/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Thuận, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Lưu Lê Thế C là 13%. Thương tật của Lưu Lê Thế C là do vật sắt tác động theo chiều hướng từ sau ra trước.

Về trách nhiệm dân sự: Lưu Lê Thế C yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích và các chi phí khác với số tiền 25.052.352 đồng *(Hai mươi lăm triệu không trăm năm mươi hai nghìn ba trăm năm mươi hai đồng)*. Lê Hoài N đã tác động gia đình bồi thường số tiền 13.000.000 đồng cho C để khắc phục hậu quả do N gây ra. Số tiền này hiện nay đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình.

Về tang vật chứng của vụ án: 01(một) con dao bấm bằng inox dài khoảng 15cm, Lê Minh K khai để ở nhà nhưng đã bị thất lạc. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Đối với bà Lê Thị H trong quá trình can ngăn có bị thương tích nhưng từ chối giám định và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

Đối với Lê Minh K, có hành vi dùng dao bấm gây thương tích cho anh Lưu Lê Thế C với tỷ lệ thương tật là 13% nhưng tại thời điểm đó, K chưa đủ 16 tuổi nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm nghiêm trọng. Do đó, Cơ quan điều tra công an huyện BB không xử lý hình sự đối với Lê Minh K.

Tại Bản Cáo trạng số 23/CT-VKSBB, ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố Lê Hoài N và Lê Minh T về

tội "Cố ý gây thương tích", theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Hoài N và Lê Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, việc truy tố, xét xử các bị cáo là không oan. Về tội danh, các bị cáo thống nhất; về khung hình phạt, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ vì các bị cáo đã biết lỗi và ăn năn hối cải.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Hoài N từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù;

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Minh T từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Hoài N đã tự nguyện bồi thường số tiền 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng), còn lại số tiền 12.052.352 đồng *(Mười hai triệu không trăm năm mươi hai nghìn ba trăm năm mươi hai đồng)*, tại phiên tòa anh C không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về tang, vật chứng vụ án: Đã truy tìm nhưng không thấy nên không xem xét xử lý.

Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo Lê Hoài N và bị cáo Lê Minh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lê

Hoài N và Lê Minh T không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Lê Hoài N và Lê Minh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, lời khai của Lê Minh K tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Vào khoảng 21 giờ ngày 03/6/2017, bị cáo Lê Hoài N xảy ra cãi vả và đánh nhau với anh Lưu Lê Thế C tại quán cà phê Cầu Vồng, được mọi người can ngăn nên không có ai bị thương tích gì, bị cáo Lê Hoài N điều khiển xe mô tô quay về nhà. Trên đường đi, do có ý định tiếp tục đánh anh C để trả thù nên bị cáo Lê Hoài N đi tới nhà bị cáo Lê Minh T rủ bị cáo T và em trai của T là Lê Minh K đến lại quán cà phê Cầu Vồng để hỗ trợ, giúp sức cho bị cáo N đánh anh C. Bị cáo T và K đồng ý đi cùng bị cáo N. Khi đến, bị cáo N thấy anh C đang đứng trước cửa quán nên bị cáo N xông vào dùng tay đánh anh C, cùng lúc này bị cáo Lê Minh T chạy tới dùng chân đạp anh C té ngã, còn Lê Minh K xông vào dùng dao bấm bằng inox dài khoảng 15cm, đâm liên tục vào người anh C nhiều nhát gây thương tích cho anh C với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13% (Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 316/2017/TgT ngày 03/7/2017).

[3] Vì xích mích nhỏ mà bị cáo Lê Hoài N và anh Lưu Lê Thế C phải giải quyết bằng chuyện đánh nhau. Tuy nhiên, khi sự việc đã kết thúc nhưng với ý định tiếp tục đánh để trả thù, bị cáo Lê Hoài N đi tìm bị cáo Lê Minh T và Lê Minh K nhờ hỗ trợ, giúp đỡ cho bị cáo tiếp tục đánh anh C. Mặc dù tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoài N chỉ thừa nhận có rủ Lê Minh K và nói với K đi uống cà phê nhưng ý chí chủ quan của bị cáo N là rủ Lê Minh K đi cùng bị cáo N để giúp sức đánh anh C nhằm trả thù việc đánh nhau trước đó. Như vậy, bị cáo Lê Hoài N là người đã khởi xướng, rủ rê bị cáo Lê Minh T và Lê Minh K, là những người không có mâu thuẫn gì với anh Lưu Lê Thế C, gây thương tích cho anh C với tỷ lệ thương tật 13 % bằng con dao bấm inox dài khoảng 15cm. Do Lê Minh K là người dùng dao bấm gây thương tích cho anh C nhưng chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nên các bị cáo Lê Hoài N và Lê Minh T phải chịu chung trách nhiệm về hậu quả do Lê Minh K gây ra. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo Lê Hoài N và Lê Minh T về tội "Cố ý gây thương tích" với các tình tiết định khung tăng nặng hình phạt là "Dùng hung khí nguy hiểm" và "Có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Các bị cáo có đủ nhận thức để biết sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, việc gây thương tích cho người khác là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do bản tính côn đồ, hung hăng nên các bị cáo đã thực hiện hành vi trái pháp luật này. Hành vi của các bị cáo hết sức nguy hiểm, xem thường pháp luật, không những làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người bị hại mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa P. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, đồng thời để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Lê Hoài N là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Lê Minh T cùng với người chưa thành niên Lê Minh K thực hiện tội phạm. Bị cáo Lê Minh T là người tiếp nhận ý chí của bị cáo Lê Hoài N để cùng bị cáo N trực tiếp đánh anh C. Mặc dù, thương tích của anh C do Lê Minh K gây ra nhưng do Lê Minh K chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không xử lý hình sự đối với Lê Minh K, riêng bị cáo Lê Hoài N và bị cáo Lê Minh T đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả do Lê Minh K gây ra tương xứng với tính chất và mức độ mà các bị cáo gây nên. Trong vụ án này, bị cáo Lê Hoài N phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn bị cáo Lê Minh T.

[6] Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Hoài N thật thà khai báo, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường chi phí điều trị cho bị hại Lưu Lê Thế C số tiền 13.000.000 đồng *(Mười ba triệu đồng)*, điều này thể hiện bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do bị cáo là người đã khởi xướng, rủ rê và xúi giục Lê Minh K, là người chưa đủ 16 tuổi cùng thực hiện hành vi gây thương tích cho anh C nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với bị cáo Lê Minh T: Trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

[7] Đối với luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát cho rằng bị cáo Lê Hoài N không thể hiện sự ăn năn hối cải nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này và không áp dụng cho bị cáo Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo mức hình phạt nhẹ hơn tại khung hình phạt liền kề, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Lê Hoài N

có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có thể hiện sự ăn năn hối cải bằng việc đầu thú tại Công an thị trấn CL và đã tác động gia đình khắc phục hậu quả do mình gây ra, nên sẽ áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo Lê Hoài N. Về mức hình phạt, nhận thấy bị cáo Lê Minh T đã tích cực giúp sức cho bị cáo Lê Hoài N thực hiện ý định đánh bị hại để trả thù. Sau khi phạm tội, bị cáo Lê Minh T cũng không có động thái khắc phục hậu quả nhưng đại diện Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo hưởng mức án chưa tương xứng với hành vi của bị cáo. Do các bị cáo Lê Hoài N và bị cáo Lê Minh T có hai tình tiết giảm nhẹ chính và các tình tiết giảm nhẹ bổ sung nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt các bị cáo mức án nhẹ hơn tại khung hình phạt liền kề và Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt cho từng bị cáo.

[8] Về tang vật chứng của vụ án: 01 cây dao bấm bằng inox dài khoảng 15cm, đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được nên không có cơ sở để xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bị thương tích, anh Lưu Lê Thế C đã chi phí để điều trị với số tiền 25.052.352 đồng *(Hai mươi sáu triệu không trăm năm mươi hai nghìn ba trăm năm mươi hai đồng)*. Đây là chi phí hợp lý, có hóa đơn chứng từ hợp lệ nên buộc bị cáo Lê Hoài N, bị cáo Lê Minh T và mẹ của Lê Minh K là bà Kiều Thị Bé Loan phải liên đới bồi thường cho anh Lưu Lê Thế C số tiền trên. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoài N đã tự nguyện bồi thường số tiền 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng), số tiền còn lại 12.052.352 đồng *(Mười hai triệu không trăm năm mươi hai nghìn ba trăm năm mươi hai đồng)*, anh Lưu Lê Thế C không yêu cầu bị cáo Lê Minh T và bà Kiều Thị Bé L phải liên đới bồi thường số tiền trên. Sự thỏa thuận trên không trái quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Bà Lê Thị H bị thương tích do Lê Minh K gây ra nhưng từ chối giám định và không đề nghị giải quyết nên không được xem xét là đúng quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo Lê Hoài N và Lê Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoài N và bị cáo Lê Minh T cùng phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm o Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoài N **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: Điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh T **15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Lưu Lê Thế C với bị cáo Lê Hoài N, bị cáo Lê Minh T và bà Kiều Thị Bé L. Bị cáo Lê Hoài N tự nguyện chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Lưu Lê Thế C số tiền 13.000.000 đồng *(Mười ba triệu đồng)*.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 13.000.000 đồng *(mười ba triệu đồng)* theo biên lai thu số 000631 ngày 28/3/2018 (do bà Lê Thị Kim Ph nộp thay cho Lê Hoài N) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Hoài N và Lê Minh T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10-5-2018);

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Bình Thuận;
-VKSND huyện Bắc Bình;
-CQ CSĐT công an huyện Bắc Bình;
-CQ THAHS công an huyện Bắc Bình;
-Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
-Bị cáo; Bi hại;
-NCQL,NVLQ; ĐDHHP NCQL,NVLQ
-Lưu: V.P, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thị Thu Huyền